CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Lào Cai (UPCOM: L

Ngày 31/12/2025	1,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	11.1%	-9.1%	-16.7%

ROE — 2025: -2.4% | +/- YoY: ▼ 3.7%

DT thuần — Q4/25: 0 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 11.2, ▼ 100% | YoY: ▼ 18.9, ▼ 100%

DT thuần — 2025: 45.2 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 11.6, ▲ 34.5%

LN gộp — Q4/25: 0 tỷ VNĐ | QoQ: ▲ 0.13, ▲ 100% | YoY: ▼ 0.57, ▼ 100%

LN gộp — 2025: 0.45 tỷ VNĐ | YoY: ▼ 1.29, ▼ 73.9%

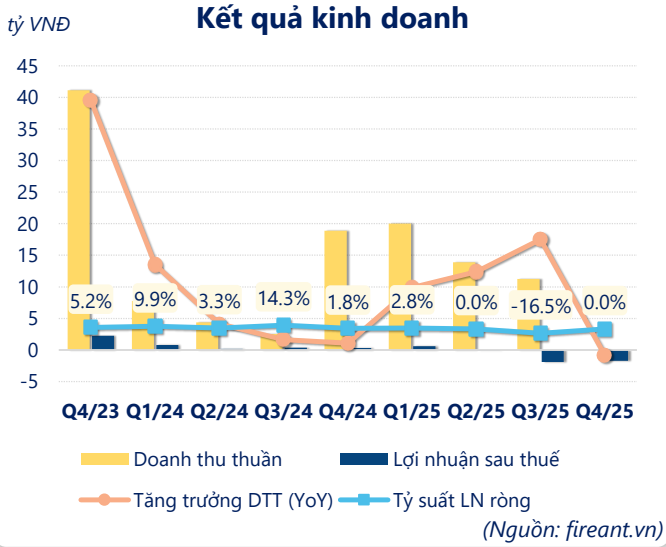
LN thuần — Q4/25: -1.43 tỷ VNĐ | QoQ: ▲ 0.48, ▲ 25.2% | YoY: ▼ 2.21, ▼ 283%

LN thuần — 2025: -2.47 tỷ VNĐ | YoY: ▼ 4.15, ▼ 247%

LN sau thuế — Q4/25: -1.72 tỷ VNĐ | QoQ: ▲ 0.19, ▲ 10.1% | YoY: ▼ 2.06, ▼ 605%

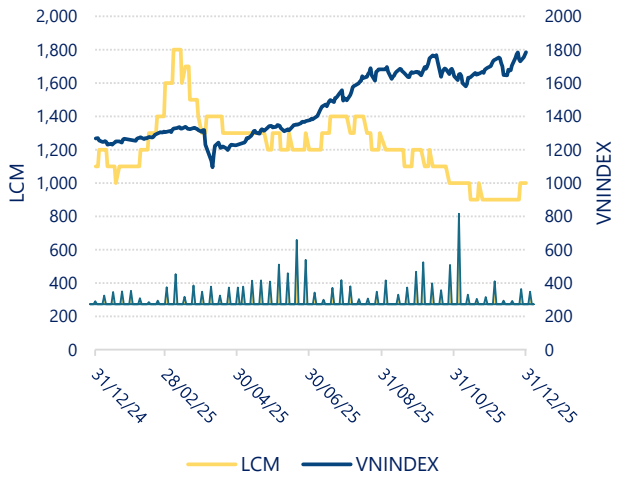
LN sau thuế — 2025: -3.05 tỷ VNĐ | YoY: ▼ 4.73, ▼ 282%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

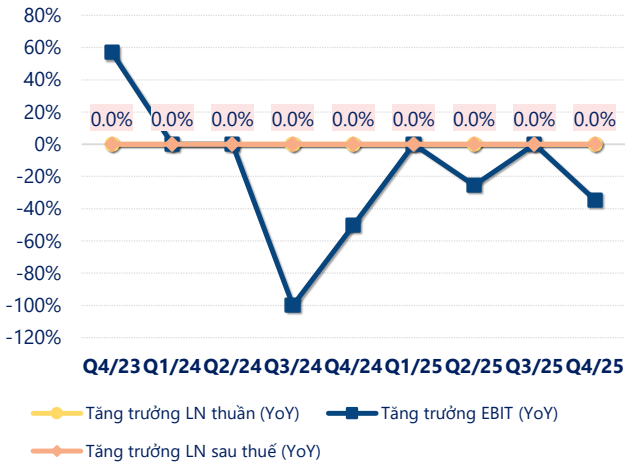
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

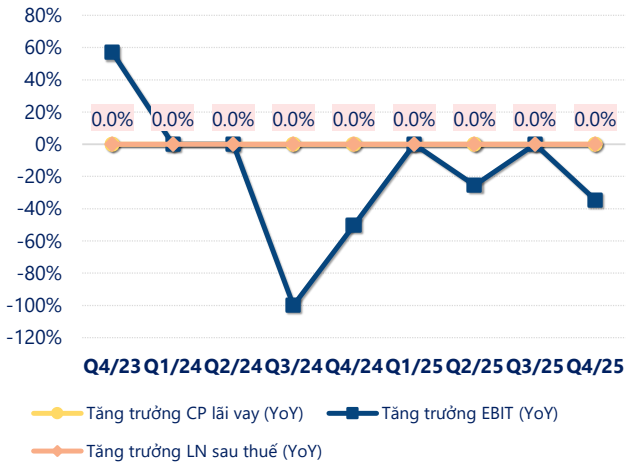
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Lào Cai (UPCOM: L

Tăng trưởng lợi nhuận



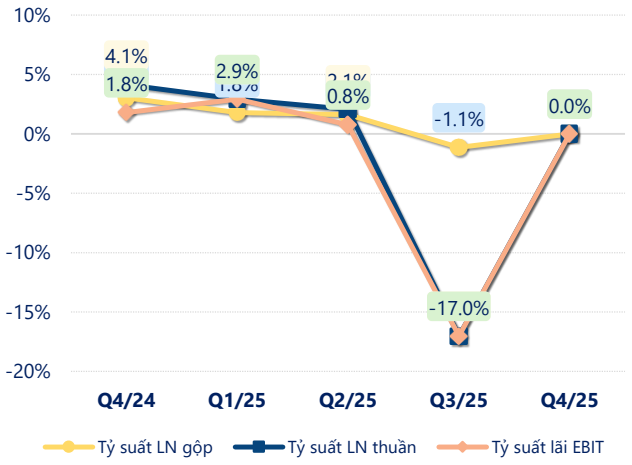
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



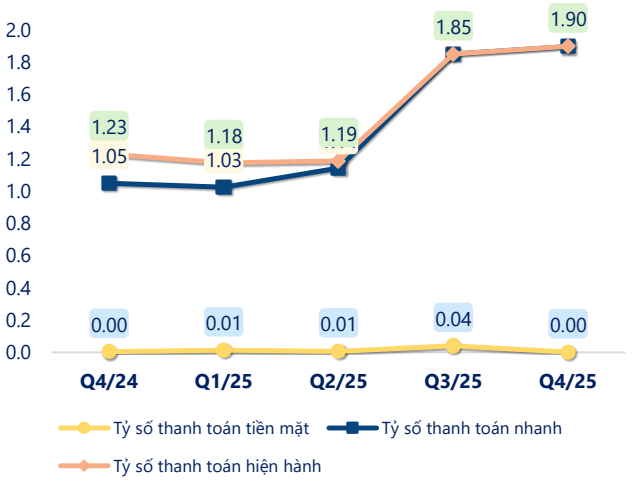
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



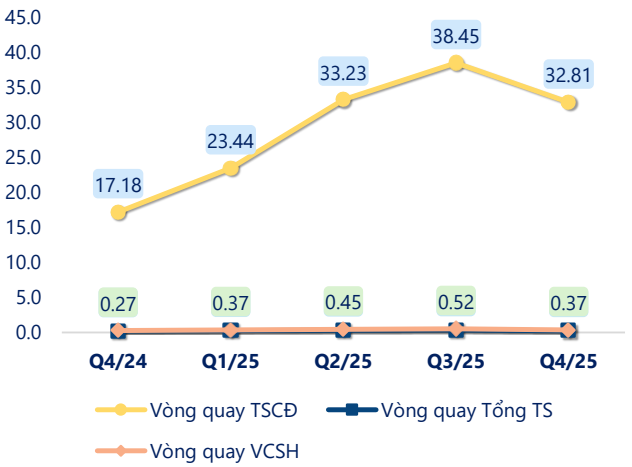
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



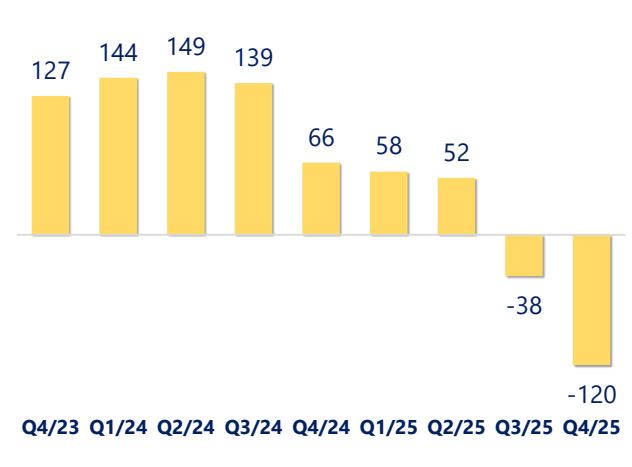
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

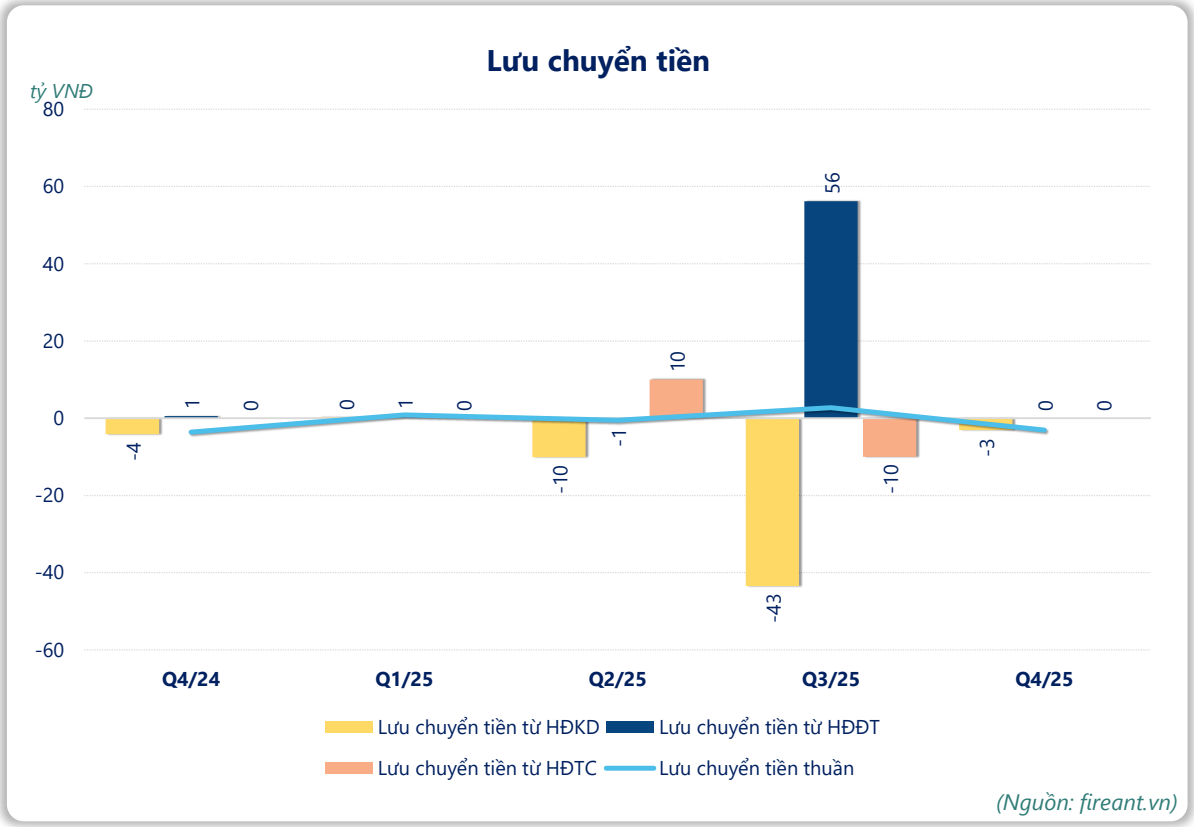


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Lào Cai (UPCOM:

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**0**	**18.9**	**-100%**	**45.2**	**33.6**	**34.5%**
Giá vốn hàng bán	0	18.3	-100%	44.7	31.8	40.5%
Lợi nhuận gộp	0	0.57	-100%	0.45	1.74	-73.9%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.52	-100.0%	1.04	2.12	-51.0%
Chi phí TC	0.20	0.00		0.63	0.01	6170%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.11	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**1.23**	**0.31**	**295%**	**3.33**	**2.17**	**53.4%**
LN thuần từ HĐKD	-1.43	0.78	-283%	-2.47	1.68	-247%
Lợi nhuận khác	**-0.29**	**-0.44**	**34.3%**	**-0.58**	**0**	
LN trước thuế	-1.72	0.34	-605%	-3.05	1.68	-282%
Lợi nhuận sau thuế	**-1.72**	**0.34**	**-605%**	**-3.05**	**1.68**	**-282%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-1.66**	**0.35**	**-575%**	**-2.95**	**1.63**	**-281%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)